

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CAO LÃNH
TỈNH ĐỒNG THÁP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do- Hạnh phúc

Bản án số: 112/2023/HS-ST

Ngày: 29-12-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CAO LÃNH, TỈNH ĐỒNG THÁP

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Phú Thọ.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Văn Hải.

Ông Bùi Văn Dũng.

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Ngọc Hà - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp tham gia phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Kim Hằng – Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 12 năm 2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 110/2023/TLST-HS, ngày 27 tháng 11 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 454/2023/QĐXXST-HS, ngày 12 tháng 12 năm 2023 đối với bị cáo:

Họ tên: Mai Thị S, tên gọi khác: Mai Thị Thùy Tr; Giới tính: Nữ; Năm sinh: 1997, nơi sinh: Đồng Tháp;

Nơi cư trú: Ấp B, xã Bình T, huyện Thanh Bình, tỉnh Đồng Tháp.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không;

Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 02/12;

Con ông: Mai Văn M (chết); Con bà: Nguyễn Thị Ngọc Gi; Gia đình có 05 anh chị em, bị cáo là con thứ 5 trong gia đình;

Chồng: Nguyễn Hoài Ng, sinh năm 1992; Con: Mai Văn T, sinh năm 2019; Con: Mai Thị T, sinh năm 2020.

Tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân: Vào ngày 20/7/2023 bị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Hóc Môn, thành phố Hồ Chí Minh khởi tố về Tội tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy xảy ra tại xã Bà Điểm, huyện Hóc Môn, thành phố Hồ Chí Minh. Vụ án đang trong giai đoạn điều tra.

Biện pháp ngăn chặn: Không. Hiện Bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam T30 Công an thành phố Hồ Chí Minh trong một vụ án khác.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- **Bị hại:** Lê Hoàng A, sinh năm 1988; (Có mặt).

Địa chỉ: Tổ 10, ấp 2, xã M, thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

- Người làm chứng:

1. Huỳnh Phi V, sinh năm 1994; (Vắng mặt).

Địa chỉ: Tổ Y, khóm Z, phường X, thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

2. Lê Quốc Kh, sinh năm 1998; (Vắng mặt).

Địa chỉ: Tổ Y, khóm Z, phường X, thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 11 giờ, ngày 27/6/2023, Lê Hoàng A đang ở nhà của Huỳnh Phi V, ngụ tổ 26, khóm 3, Phường 11, TP. Cao Lãnh, Đồng Tháp. Lúc này Mai Thị S là bạn của V, từ bên ngoài trở về, S nghe điện thoại và nói chuyện lớn tiếng, cùng lúc đó A cũng đang nghe điện thoại của bạn gọi đến. Trong lúc S nghe điện thoại nói chuyện lớn tiếng và chửi thề nên A nghĩ S chửi A nên A đến dùng tay phải tát vào mặt S 01 cái. S tức giận nên lấy 01 con dao cán bằng nhựa, lưỡi bằng kim loại màu trắng, chiều dài phần cán và lưỡi là 15 cm, ở trong túi áo ra và đâm vào tay trái của A 01 nhát trúng vào khu vực cẳng tay bên trái, lúc này máu chảy nhiều nên A được đưa đến Bệnh viện đa khoa Tâm Trí cấp cứu, điều trị đến ngày 30/6/2023 thì xuất viện. Sau khi sự việc xảy ra, Công an phường 11, thành phố Cao Lãnh đưa Mai Thị S về làm việc ban đầu, qua kiểm tra người Mai Thị S, tại vị trí phía trước bên trái túi áo khoác S đang mặc có 01 điện thoại di động hiệu ViVo màu đen, có gắn ốp lưng màu xanh đen bên trong ốp lưng có chứa 01 bịch nylon màu trắng, dạng túi kẹp, có viên màu đỏ bên trong có chứa nhiều tinh thể rắn màu trắng. Mai Thị S khai nhận tinh thể rắn nêu trên là ma túy đá được một người bạn mới quen không biết tên, địa chỉ cho để sử dụng. Công an phường 11 đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ:

+ 01 con dao cán bằng nhựa, lưỡi bằng kim loại màu trắng, chiều dài phần cán và lưỡi là 15 cm là hung khí S dùng đâm A gây thương tích.

+ 01 bịch nylon màu trắng, dạng nắp kẹp bên trong có chứa nhiều tinh thể rắn màu trắng (đã được niêm phong nghi là ma túy).

+ 01 điện thoại di động hiệu ViVo, màu đen đã qua sử dụng là tài sản cá nhân của S.

- Kết quả xét nghiệm chất ma túy trong cơ thể ngày 27/6/2023 của Trạm y tế Phường 11, thành phố Cao Lãnh kết luận: Mai Thị S dương tính với chất ma túy Methamphetamine trong cơ thể.

- Kết luận giám định pháp y về thương tích số 287/KLTTCT-TTPYĐT ngày 11/8/2023 của Trung tâm pháp y tỉnh Đồng Tháp Kết luận tỉ lệ tổn thương cơ thể của Lê Hoàng A: Sẹo vết thương phần mềm vùng mặt sau 1/3 giữa cẳng tay trái, đứt toàn phần thần kinh trụ, đứt động mạch trụ cẳng tay trái, tỷ lệ tổn thương cơ thể tại thời điểm giám định là 35%. Tổn thương trên do vật sắc bén gây ra. Cơ chế hình thành tổn thương do ngoại lực tác động gây ra.

- Bản kết luận giám định số 728/KL-KTHS, ngày 03/7/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Tháp kết luận tinh thể rắn chứa trọng bịch nylon

màu trắng dạng nắp kẹp có viền màu đỏ, được niêm phong trong bao thư gửi đến giám định là chất ma túy, có khối lượng 0,237 gam loại Methamphetamine.

Trong vụ án này, trước khi S thực hiện hành vi gây thương tích cho A thì S bị A dùng tay tát trúng vào mặt 01 cái tuy không để lại thương tích nhưng từ đó làm S tức giận lấy dao đâm vào tay của A như trên nên xác định trong vụ án Cố ý gây thương tích cũng có một phần lỗi của người bị hại. Hiện nay, S không yêu cầu xử lý A và không yêu cầu bồi thường về trách nhiệm dân sự.

Quá trình điều tra, bị hại Lê Hoàng A yêu cầu bị cáo bồi thường tổn thất tinh thần, tiền viện phí với số tiền 20.000.000 đồng, bị cáo Mai Thị S đồng ý nhưng chưa bồi thường.

Lời khai của bị cáo Mai Thị S phù hợp kết luận giám định, biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản khám nghiệm hiện trường, sơ đồ hiện trường, bản ảnh, lời khai bị hại, người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác thu thập được trong hồ sơ vụ án.

Bản cáo trạng số: 113/CT-VKS-TPCL, ngày 24 tháng 11 năm 2023 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Lãnh đã truy tố bị cáo Mai Thị S về Tội cố ý gây thương tích và tội tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 3, Điều 134 và điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Lãnh giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo như cáo trạng đã nêu.

Đề nghị tuyên bố bị cáo Mai Thị S phạm tội “Cố ý gây thương tích” và “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm c, khoản 3 Điều 134 điểm e, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Mai Thị S mức án từ 05 năm đến 05 năm 06 tháng tù về Tội cố ý gây thương tích;

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Mai Thị S mức án từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù về Tội tàng trữ trái phép chất ma túy.

Áp dụng Điều 55 Bộ luật hình sự, tổng hợp hình phạt của hai tội đối với bị cáo Mai Thị S với mức án từ 06 năm đến 07 năm tù.

Về trách nhiệm dân sự và vật chứng đề nghị xử lý như cáo trạng đã nêu.

Bị cáo nói lời nói sau cùng: Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tại phiên tòa bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại

về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Mai Thị S đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung Cáo trạng truy tố. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai người bị hại và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, thể hiện:

Khoảng 11 giờ, ngày 27/6/2023, tại tổ 26, khóm 3, phường 11, thành phố Cao Lãnh, Mai Thị S đã dùng 01 con dao là hung khí nguy hiểm đâm vào cẳng tay trái của Lê Hoàng A gây thương tích với tỷ lệ thương tật là 35%. Đồng thời qua làm việc ban đầu, Cơ quan Công an bắt quả tang Mai Thị S đang tàng trữ 0,237 gam ma túy loại Methamphetamine trong ốp lưng điện thoại của S mục đích để sử dụng.

Trong quá trình điều tra, bị cáo S đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên, phù hợp kết luận giám định, biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản khám nghiệm hiện trường, sơ đồ hiện trường, bản ảnh, lời khai bị hại, người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác thu thập được trong hồ sơ vụ án.

Tại phiên tòa, bị cáo thống nhất với tội danh mà cáo trạng đã truy tố; bị cáo không có ý kiến tranh luận, thừa nhận lời luận tội của Kiểm sát viên là đúng người, đúng tội, đúng với tính chất, mức độ và hành vi phạm tội mà bị cáo gây ra.

Bị cáo là người đã thành niên, đủ tuổi, đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự;

Bị cáo biết rõ hành vi cố ý gây thương tích cho người khác là vi phạm pháp luật nhưng vẫn thực hiện, đã xâm phạm đến sức khỏe của người khác, bị cáo có hành vi dùng hung khí nguy hiểm gây thương tích cho bị hại là A với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 35%.

Ngoài ra, bị cáo có hành vi tàng trữ trái phép 0,237 gam ma túy, loại Methamphetamine, mục đích để sử dụng; Hành vi của bị cáo xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của nhà nước về chất ma túy, bị cáo nhận thức được hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện.

Trong phần tranh luận tại phiên tòa, lời luận tội của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa cho rằng bị cáo phạm tội “Cố ý gây thương tích” và “Tàng trữ trái phép chất ma túy” như Cáo trạng của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp đã truy tố là hoàn toàn có căn cứ.

Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận, hành vi của bị cáo của Mai Thị S đã phạm vào Tội cố ý gây thương tích theo quy định tại điểm c khoản 3 Điều 134 và Tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Điều 134. Tội cố ý gây thương tích

“1. Người nào cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% hoặc dưới 11% nhưng

thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

a/ Dùng hung khí nguy hiểm...;

...

2. ...

3. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây thì bị phạt tù từ 05 năm đến 10 năm:

...

c) Gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 31% đến 60% nhưng thuộc một trong các trường hợp quy định tại các điểm từ điểm a đến k khoản 1 Điều này”.

Điều 249 Bộ luật Hình sự quy định:

“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:...

...

c) ..., Methamphetamine,... có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;...”

Bị cáo là người đã thành niên có đủ năng lực trách nhiệm hình sự; đủ khả năng nhận thức được hành vi cũng như hậu quả do hành vi của bị cáo thực hiện; bị cáo thực hiện hành vi với lỗi cố ý, trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ; Bị cáo cũng nhận thức được việc tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn thực hiện; Điều đó cho thấy sự xem thường pháp luật của bị cáo và hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội.

Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ, xâm phạm trật tự công cộng, làm mất trật tự, an toàn xã hội; xâm phạm đến việc quản lý của Nhà nước về chất ma túy, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an ở địa phương, đặc biệt là gia đình của bị cáo, vì người nghiện ma túy chỉ biết sử dụng ma túy để thỏa mãn cho bản thân, đồng thời việc sử dụng ma túy cũng là nguyên nhân làm phát sinh nhiều hành vi vi phạm pháp luật khác đây là vấn đề mà xã hội hiện nay đang lên án.

Việc đưa bị cáo ra xét tại phiên tòa hôm nay là cần thiết, cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định, nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt có ích cho gia đình và xã hội, đồng thời có tác dụng răn đe, phòng ngừa chung.

[3] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo sau khi phạm tội thành khA khai báo, ăn năn hối cải; trong vụ án Cố ý gây thương tích người bị hại cũng có một phần lỗi nên bị cáo phạm tội trong trường hợp bị kích động về tinh thần do hành vi trái pháp luật của bị hại gây ra; đã thỏa thuận bồi thường và được bị hại xin giảm nhẹ hình phạt là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm e, s khoản 1 và 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, nên Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

Về nhân thân: Sau khi thực hiện hành vi phạm tội như đã nêu trên thì đến ngày 20/7/2023 bị cáo Mai Thị S bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hóc Môn, thành phố Hồ Chí Minh khởi tố bị can để xử lý về hành vi Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy cho thấy ý thức chấp hành quy định pháp luật của bị cáo chưa tốt.

[4] Về trách nhiệm dân sự:

Căn cứ Điều 48 Bộ luật Hình sự, các Điều 584, 585, 590 Bộ luật Dân sự:

Công nhận sự thỏa thuận giữa bị cáo và bị hại: Buộc bị cáo Mai Thị S có nghĩa vụ bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm cho anh Lê Hoàng A số tiền: chi phí điều trị, tiền công người nuôi bệnh, ngày công lao động bị mất và tiền tổn thất tinh thần (bị hại không yêu cầu bồi thường gì khác) tổng cộng 20.000.000 đồng;

[5] Xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 01 con dao cán bằng nhựa, lưỡi bằng kim loại màu trắng chiều dài phần cán và lưỡi là 15 cm; 01 bịch nylon màu trắng, dạng nắp kẹp bên trong có chứa nhiều tinh thể rắn màu trắng (đã được niêm phong) có khối lượng 0,2 gam loại Methamphetamine là chất ma túy còn lại sau giám định;

Trả lại cho Mai Thị S 01 điện thoại di động hiệu ViVo, màu đen.

Các vật chứng hiện đang được Chi cục thi hành án thành phố Cao Lãnh tạm quản lý.

[6] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Lãnh về Điều luật áp dụng, tội danh và hình phạt cho bị cáo là có căn cứ nên chấp nhận.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự và dân sự sơ thẩm được quy định tại Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

[8] Bị cáo, người bị hại có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại Điều 331, 333 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào điểm c khoản 3 Điều 134, điểm e, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Mai Thị S phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Xử phạt bị cáo Mai Thị S 05 (Năm) năm 06 (Sáu) tháng tù.

- Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Mai Thị S phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Mai Thị S 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù.

- Căn cứ Điều 55 Bộ luật hình sự; Tổng hợp hình phạt của hai tội đối với bị cáo Mai Thị S là 07 (Bảy) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 48 Bộ luật Hình sự; các Điều 584, 585, 590 Bộ luật Dân sự:

Công nhận sự thỏa thuận giữa bị cáo và bị hại: Buộc Mai Thị S có nghĩa vụ bồi thường cho anh Lê Hoàng A số tiền 20.000.000 (Hai mươi triệu) đồng;

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật (Đối với trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (Đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành còn phải chịu khoản lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

- *Xử lý vật chứng*: Căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 01 con dao cán bằng nhựa, lưỡi bằng kim loại màu trắng chiều dài phần cán và lưỡi là 15 cm; 01 bịch nylon màu trắng, dạng nắp kẹp bên trong có chứa nhiều tinh thể rắn màu trắng (đã được niêm phong) có khối lượng 0,2 gam loại Methamphetamine là chất ma túy còn lại sau giám định;

Trả lại cho Mai Thị S 01 điện thoại di động hiệu ViVo, màu đen.

(Vật chứng trên do Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Cao Lãnh quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 28/11/2023).

Về án phí: Buộc bị cáo Mai Thị S người phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và chịu 1.000.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Bị cáo và bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- VKSND TPCL;
- VKSND tỉnh Đồng Tháp;
- CQĐT Công an TPCL;
- CQTHAHS Công an TPCL;
- Trại tạm giam CA tỉnh ĐT;
- Bộ phận hồ sơ nghiệp vụ;
- Lưu hồ sơ vụ án, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Phú Thọ